

Bản án số: 14/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 04 - 02 - 2021

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Kim Tân

Bà Nguyễn Thị Huỳnh Thoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Không tham gia

Ngày 04 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 705/2020/TLST - HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2020 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Đình Đ - sinh năm 1986 (vắng mặt).

ĐKTT: Đường 5, phường B, Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh T - sinh năm 1989 (vắng mặt).

ĐKTT: ấp T, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Bùi Đình Đan trình bày:

Chị Bùi Đình Đ và anh Nguyễn Thanh T tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn vào ngày 07/01/2009 tại UBND xã X. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu. Đến tháng 2/2012, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, anh T không tôn trọng vợ, tính gia trưởng, thường hăm dọa bất hòa với vợ, mỗi khi kinh tế gia đình có khó khăn thì anh T xúc phạm vợ và gia đình bên vợ. Từ tháng 01/2016 hai vợ chồng đã sống ly thân cho đến nay, không ai qua lại, quan tâm đến ai nữa. Nay, chị Đ yêu cầu được ly hôn anh T, vì không còn tình cảm vợ chồng với anh T nữa.

Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Trí K, sinh ngày 04/8/2009. Nay chị Đ yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu K, không yêu cầu anh T cấp dưỡng.

Vợ chồng không có nợ chung, không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Thanh T trình bày: Anh Nguyễn Thanh T đồng ý ly hôn với chị Đ, vì vợ chồng đã sống ly thân khá lâu.

Về con chung: Anh T đồng ý giao cháu Nguyễn Trí K, sinh ngày 04/8/2009 cho chị Đ nuôi dưỡng. Anh T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Vợ chồng không có nợ chung, không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Đình Đ và anh Nguyễn Thanh T tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2009, có thực hiện việc đăng ký kết hôn theo quy định, nên hôn nhân của anh chị được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[2] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Trong cuộc sống vợ chồng, chị Bùi Đình Đ và anh Nguyễn Thanh T xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng sống ly thân đã lâu, mỗi người có cuộc sống riêng, không ai quan tâm đến ai. Nay chị Đ yêu cầu ly hôn với anh T vì tình cảm không còn. Anh T cũng đồng ý ly hôn với chị Đ. Từ những tình tiết trên của vụ án, xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Đ và anh T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài. Nghĩ nên chấp nhận cho chị Đ được ly hôn với anh T.

[3] Về con chung: Chị Đ yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trí K, sinh ngày 04/8/2009, anh T cũng đồng ý giao cháu K cho chị Đ nuôi dưỡng, nên công nhận sự thỏa thuận của chị Đ và anh T. Chị Đ không yêu cầu anh T cấp dưỡng cho cháu K, nên không xem xét, giải quyết.

[4] Chị Đ và anh T khai vợ chồng không có nợ chung, không có tài sản chung, nên không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Đ phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa

14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận cho Chị Bùi Đình Đ được ly hôn với anh Nguyễn Thanh T.

2. Về con chung: giao cháu Nguyễn Trí K - sinh ngày 04/8/2009 cho chị Bùi Đình Đ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Anh Nguyễn Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền ngăn cản.

Khi cần thiết, anh Nguyễn Thanh T và chị Bùi Đình Đ được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như yêu cầu về việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: chị Bùi Đình Đ phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) chị Bùi Đình Đ nộp theo biên lai thu số 0004502 ngày 30/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc được tính trừ vào án phí.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND xã Xuân Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Nguyệt